

Bản án số:04/2025/HS-ST
Ngày 13 tháng 8 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trần Mạnh Trường

Bà Nguyễn Thị Ngọc

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Phương Thúy, Thư ký Toà án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ: Bà Hoàng Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh Phú Thọ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:24/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:02/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Hà Văn Qu, sinh ngày 21/4/1983

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S (xã Y cũ), tỉnh Ph; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn Ng, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; vợ: Phùng Thị Kim O, sinh năm 1983 (đã ly hôn năm 2025) con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/12/2024 đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Phùng Thị Kim O, sinh năm 1983, có mặt

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã S (xã Yên Thạch cũ), tỉnh Ph

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Phùng Thị Kim O, sinh năm 1983 và Hà Văn Qu, sinh năm 1983 là vợ chồng hợp pháp, kết hôn năm 2006, cùng trú tại thôn Đ, xã S (xã Yên Thạch cũ), tỉnh Ph. Trong cuộc sống gia đình, chị O và Qu có nhiều mâu thuẫn vợ chồng, đã từng ly hôn năm 2009, sau đó kết hôn lại năm 2011 và về chung sống với nhau từ đó cho đến nay. Khoảng ngày 20/12/2024, do vợ chồng mâu thuẫn nên ngủ riêng. Chị O ngủ cùng hai con nhỏ ở phòng ngủ trên tầng 2 còn Qu ngủ một mình tại phòng ngủ dưới tầng 1.

Buổi chiều tối ngày 26/12/2024, Quang đến nhà anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1998 ở thôn Đ, Sông Lô (xã Yên Thạch cũ), tỉnh Ph ăn cơm, uống rượu. Khoảng 22 giờ, sau khi uống rượu xong, Qu tiếp tục đến quán Bi-a của chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1986 (ở cùng thôn) để chơi bi-a. Trong lúc đang chơi, chị O đến gọi Qu về nhưng Qu không về. Đến khoảng 02 giờ 00 phút ngày 27/12/2024, Qu một mình đi về nhà rồi đi qua phòng ngủ tầng 1 bên tay phải, không thấy chị O ngủ trong phòng nên Qu đi thẳng vào phòng ngủ của gia đình ở tầng 02. Qu quan sát thấy chị O và 02 con nhỏ là cháu Hà Phương V, sinh năm 2015 và cháu Hà Quang Nh, sinh năm 2018 đang nằm ngủ trên tấm phản gỗ (cháu Nh nằm giữa), bên trên là 01 đệm ngủ, kê giáp tường cửa ra vào. Chị O nằm ngoài cùng, đầu hướng về phía cửa ra vào, chân hướng vào tường hậu, nằm hơi nghiêng về phía bên phải của chị O (hướng mặt vào tường). Lúc này, Qu gọi chị O dậy nhưng chị O vẫn nằm ở giường, Qu ngồi xuống bên cạnh phần sau lưng chị O và nói *“Mọi chuyện anh sai rồi bỏ qua cho anh, đừng ngủ riêng như thế này nữa, tình cảm vợ chồng xa cách ra”*, chị O trả lời *“Đã nói như thế nào thì cứ thực hiện như thế đi, cuối tuần này mẹ con tôi dọn ra ngoài ở để cho anh muốn làm gì thì làm, tôi không quản anh nữa”*. Qu nói tiếp *“đừng có lấy việc lúc nào cùng đòi ra ở trọ với ly hôn ra để dọa dẫm thằng này”*. Sau đó, Qu không nói gì và đi ra khỏi phòng còn chị O và hai cháu vẫn tiếp tục ngủ.

Do bức tức nên Qu xuống bếp lấy 01 con dao (dạng dao thái thịt) cầm bên tay trái và 01 chiếc kéo bằng kim loại (loại kéo dùng để cắt đồ ăn) cầm bên tay phải, đi quay lên phòng chị O. Khi quay lên phòng, Qu ngồi như trước và nói *“thôi đừng có ra ở trọ nữa, cho anh xin lỗi”* nhưng chị O không nói gì, vẫn nằm như trước. Ngay lúc này, Qu nhồm người dậy, dùng tay phải đang cầm kéo (Qu thuận tay phải) đâm nhiều phát vào vùng mặt, cổ và thái dương trái của chị O. Bị đau, chị O theo phản xạ quay người lại, xoay người vuông góc với tấm phản gỗ, đầu hướng vào tường, 1/2 thân trên nằm trên đệm, còn hai chân đạp hướng về Qu nhưng không trúng. Qu vùng dậy, tiếp tục dùng tay trái đang cầm dao, chém 01 nhát trúng vào phần đầu bên phải của chị O.

Do có tiếng động mạnh trong phòng nên cháu V tỉnh giấc, bật công tắc đèn

ở tường giáp vị trí nằm ngủ của cháu Vy. Lúc này, Qu đang đứng khom trước mặt chị O, chị O giơ tay phải lên đỡ nắm được chuôi dao ở tay trái của Qu và nói *“Thôi, cho tôi xin”* thì Qu buông dao, chị O cầm được dao để xuống đệm. Qu tiếp tục giơ tay phải đang cầm kéo lên đâm một nhát trúng vào bắp tay trái của chị O. Chị O bị chảy nhiều máu và hô hoán kêu to. Do hoảng sợ nên Qu cầm kéo đi xuống bàn uống nước ở dưới tầng 1, bỏ kéo trên mặt bàn và đi ra ngoài sân. Còn chị O được cháu con gái là cháu Hà Thu Th SN 2007 (là con gái cả của chị O và Qu, đang ngủ dưới tầng 1) chạy lên đỡ dậy. Chị O nói với Th *“Lên gọi ông”* thì cháu Th chạy xuống gọi ông Hà Văn Ng, sinh năm 1960 (bố đẻ của Qu, nhà ở liền kề với nhà Qu) xuống. Ông Ng tiếp tục gọi anh Hà Văn H, sinh năm 1985 (em trai của Qu, nhà ở liền kề nhà ông Ng) cùng chạy xuống. Cháu Th chạy lên phòng đỡ chị O dậy thì chị O cầm con dao ném qua cửa sổ và được cháu Th đỡ xuống tầng 1. Lúc này, ông Ng và anh H cũng vừa chạy sang đến nơi. Chị O được người nhà dìu ngồi xuống bậc hè ở gần cửa bếp. Ông Ng nói với Th *“Bé mở cổng để chú đưa mẹ đi cấp cứu”* thì chị Th nói với Qu *“Bố đưa chìa khóa con mở cửa để đưa mẹ đi cấp cứu”* thì Qu nói *“tao rút rồi, không ai phải đưa nó đi cấp cứu, hôm nay nó chết con đi tù”*. Do không mở được cửa cổng nên anh H đã cõng chị O đi qua sân nhà ông Ng để sang nhà anh H lấy xe máy đưa chị O đi cấp cứu. Sau khi mọi người đưa chị O đi, Qu vào nhà thu xếp quần áo rồi lấy xe máy bỏ trốn khỏi địa phương. Đến hồi 13 giờ 30 phút ngày 27/12/2024, Qu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Sông Lô đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú theo đúng quy định của pháp luật.

Hậu quả: Chị Phùng Thị Kim O bị chấn thương vùng đầu, vùng mặt, tay trái, phải đi điều trị tại nhiều bệnh viện như Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc, Bệnh viện mắt trung ương, Bệnh viện hữu nghị Lạc Việt.

Tại Kết luận giám định số 534/KLTTCT-PYVP ngày 30/12/2024, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm vùng trán đỉnh thái dương phải, kích thước trung bình xếp: 02%;*
- Vết thương phần mềm tương ứng hõm đòn trái, kích thước nhỏ, xếp: 01%;*
- Vết thương phần mềm vùng thái dương trán đuôi cung lông mày mắt trái (không có tóc che) kích thước nhỏ, xếp: 03%;*

- Vết thương phần mềm tương ứng 1/3 trên mặt ngoài cơ Dental cánh tay trái, kích thước nhỏ, xếp: 01%;
- Vỡ xoang hàm trái, xếp: 07%;
- Vỡ thành ngoài ổ mắt trái, xếp: 05%;
- Mảnh vỡ nhỏ bản ngoài xương đỉnh phải (Chưa xác định được kích thước, chiều dài đường vỡ), xếp: 05%;
- Vỡ xoang sàng trái không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm thương tích.
- Hiện tại đang nằm điều trị các thương tích tại Bệnh viện, khi nào ra viện ổn định giám định bổ sung.
- Cơ chế hình thành vết thương: Các thương tích như đã mô tả trên có thể do vật sắc nhọn gây nên. Vết bầm tím có thể do vật tày gây nên.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y Tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phùng Thị Kim Oanh tại thời điểm giám định là: 22% (Hai mươi hai phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư.”

Ngày 06/01/2025, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô ra Quyết định trưng cầu Viện pháp y Quân đội giám định ADN để so sánh ADN thu được trên các mẫu vật gửi giám định gồm 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu, tay cầm màu vàng; 01 con dao bằng kim loại, 01 chiếc gối, 01 chiếc đệm, áo điều thu tại hiện trường nơi xảy ra sự việc với ADN mẫu máu thu của chị Phùng Thị Kim O. Ngày 13/01/2025, Viện pháp y Quân đội có kết luận giám định số HT11.25/PY-XNSH, kết luận:

“Dấu vết trên lưỡi kéo, lưỡi của con dao, 01 chiếc gối và 01 chiếc đệm gửi giám định có sinh phẩm của người, 03 chiếc áo có sinh phẩm của người; có ADN nhiễm sắc thể thường trùng khớp với ADN nhiễm sắc thể thường từ mẫu máu của chị Phùng Thị Kim O.”

Ngày 23/01/2025 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 57/QĐ-ĐTTH, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc giám định bổ sung thương tích của chị Phùng Thị Kim O. Tại Kết luận giám định số 24/KLTTCT-PYVP ngày 24/03/2025, Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Sẹo trán đỉnh thái dương phải, kích thước trung bình, xếp: 02%
- Sẹo tương ứng hõm đòn trái, kích thước nhỏ, xếp : 01%
- Sẹo vùng thái dương trán đuôi cung lông mày mắt trái (Phần không có tóc che) kích thước nhỏ, xếp: 03%
- Sẹo 1/3 mặt ngoài cơ Dental cánh tay trái, kích thước trung bình, xếp: 02%
- Sẹo mặt sau vai trái kích thước nhỏ, xếp: 01%
- Vỡ xoang hàm trái, xếp: 07%
- Vỡ thành ổ mắt trái đã phẫu thuật đặt Film, xếp: 05%
- Mảnh vỡ nhỏ bản ngoài xương đỉnh phải (Can liên cốt) xếp: 05%
- Vỡ xoang sàng trái không có trong danh mục xếp tỷ lệ phần trăm thương tích.
- Chấn động não điều trị ổn định xếp: 03%
- Mắt trái hiện tại không đánh giá hết mức độ tổn thương, đề nghị giám định tuyến trên.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y Tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phùng Thị Kim Oanh tại thời điểm giám định là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm). Áp dụng theo phương pháp cộng tại thông tư.”

Ngày 16/04/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số A809/QĐ-CSHS trưng cầu Viện Pháp y Quốc Gia giám định bổ sung thương tích của chị Phùng Thị Kim Oanh. Tại Kết luận giám định số 49/KLTTCT-PYQG ngày 29/4/2025, Viện Pháp y Quốc Gia kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Mắt trái: Thị lực thử kính 10/10. Nhìn đôi (song thị), hạn chế vận nhãn dưới, ngoài, lác trong có yếu tố đứng.
- Mắt phải thị lực thử kính 10/10. Khám chuyên khoa mắt bình thường.

2. Kết luận:

Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Giám định Pháp y Tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương mắt trái do hạn chế vận

nhân của Phùng Thị Kim O tại thời điểm giám định là: 11% (Mười một phần trăm). ”

Ngày 13/05/2025 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Vĩnh Phúc ra Công văn số 525/CV/CQCSĐT gửi Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị cộng tổng tỷ lệ phần trăm thương tích của bản Kết luận giám định số 24/KLTTCT-PYVP ngày 24/03/2025 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc và Bản kết luận giám định số 49 ngày 29/04/2025 của Viện pháp y Quốc Gia.

Ngày 14/5/2025 Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Công văn trả lời số 15/PY-GDYK-PYVP nội dung: Cộng lùi tỷ lệ phần trăm giữa hai cơ quan giám định thì tổng phần trăm thương tích của bản Kết luận giám định số 24/KLTTCT-PYVP ngày 24/03/2025 của Trung tâm giám định y khoa – Pháp y tỉnh Vĩnh Phúc và Bản kết luận giám định số 49 ngày 29/04/2025 của Viện pháp y Quốc Gia là 34%.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, chị Phùng Thị Kim O có yêu cầu Hà Văn Qu phải bồi thường số tiền 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng), gồm 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tiền chi phí cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giám sát, tiền viện phí, 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, 10.000.000đ (mười triệu đồng) tiền bồi thường thu nhập bị mất khi phải nghỉ làm đi điều trị tại các cơ sở y tế; 10.000.000đ (mười triệu đồng) chi phí đi lại, mua kính hỗ trợ. Hà Văn Qu đồng ý bồi thường toàn bộ số tiền trên theo yêu cầu của chị Oanh. Tuy nhiên, hiện nay Hà Văn Qu đang bị tạm giam nên chưa bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKS-TA ngày 25 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô (cũ), nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 truy tố Hà Văn Quang về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hà Văn Qu. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm c, khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hà Văn Qu từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 27/12/2024.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586 và 590 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Qu phải bồi thường cho chị Phùng Thị Kim O tiền chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, tiền mất thu nhập, tiền mua kính, tiền chi phí đi lại, tổng số tiền là: 220.000.000đ. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo đồng ý bồi thường chị Oanh số tiền 220.000.000đ.

Bị hại chị Phùng Thị Kim O tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị giảm mức bồi thường tất cả các khoản từ 240.000.000đ xuống còn 220.000.000đ.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trong lúc sử dụng rượu bia đã không làm chủ được hành vi của mình, bị cáo đã biết lỗi và xin Hội đồng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Lô (cũ), , Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn Qu đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận: Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 27/12/2024, theo lối cầu thang đi lên, tại phòng ngủ bên phải ở tầng 2, Hà Văn Qu đã dùng tay phải cầm kéo đâm nhiều cái vào vùng mặt trái, mắt trái, dao chém 01 nhát vào vùng đỉnh phải, dùng kéo đâm 01 nhát vào bắp tay trái của chị Phùng Thị Kim O (vợ của Qu) làm chị O bị thương phải đi điều trị thương tích ở nhiều bệnh viện, tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Oanh tại thời điểm giám định là 34% (ba mươi tư phần trăm theo phương pháp cộng lùi).

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như

vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hà Văn Qu “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

“3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

... c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

Điểm a, i khoản 1 Điều 134 BLHS quy định:

“1...

a) Dùng... hung khí nguy hiểm...;

... i) Có tính chất côn đồ.”

Xét tính chất vụ án tuy là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà người đó lại chính là vợ của mình. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, ảnh hưởng đến sức khỏe, cuộc sống của chính gia đình mình. Do vậy, xét thấy cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến tính chất cũng như mức độ thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hà Văn Qu, thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Qu đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo sau khi có hành vi phạm tội đã ra đầu thú, tại phiên tòa bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Qua xem xét các yêu cầu của chị Phùng Thị Kim O Hội đồng xét xử thấy rằng: Chị yêu cầu bị cáo Qu phải bồi thường cho chị tổng số tiền 220.000.000đ (hai trăm hai mươi triệu đồng), gồm: tiền chi phí

cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút, tiền viện phí; tiền bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền bồi thường thu nhập bị mất khi phải nghỉ làm đi điều trị tại các cơ sở y tế; chi phí đi lại, mua kính hỗ trợ, mô phục hồi sau này. Bị cáo Qu đồng ý bồi thường cho chị số tiền này. Nên cần buộc bị cáo Qu phải bồi thường cho chị tổng số tiền này.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu, tay cầm màu vàng trên thân lưỡi kéo bám tạp chất màu đỏ; 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ, kích thước 32,3 x 5,2 cm, lưỡi dao kích thước 20,4cm, trên bề mặt dao bám dính tạp chất, chất dịch màu đỏ, là công cụ thực hiện tội phạm nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc gối, 01 chiếc đệm bám dính chất dịch màu nâu đỏ, 03 chiếc áo có dính tạp chất màu nâu đỏ không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: Bị cáo Hà Văn Qu phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn Qu phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 586 và Điều 590, Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Luật thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn Qu 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/12/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Hà Văn Qu phải bồi thường cho chị Phùng Thị Kim O tổng số tiền là: 220.000.000đ (Hai trăm hai mươi triệu đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án số tiền nêu trên, người phải thi hành án không trả được, hoặc trả không đầy đủ thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc kéo bằng kim loại sáng màu, tay cầm màu vàng; 01 con dao bằng kim loại, cán gỗ tổng kích thước (32,3 x 5,2)cm, trong đó lưỡi dao kích thước 20,4cm; 01 chiếc gối, 01 chiếc đệm có bám chất dịch màu nâu đỏ; 03 chiếc áo có dính tạp chất màu đỏ.

- Về án phí: Bị cáo Hà Văn Qu phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 11- PT.
- Phòng THSDS khu vực 11- PT
- Công an tỉnh Phú Thọ (phòng hs)
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Phú Thọ
- Bị cáo
- Trại tạm giam số 2- CA tỉnh Phú Thọ
- Lưu HS+Vp

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

